

Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 05 năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản**

Căn cứ:

- Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 về việc quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản; Thông tư 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2021 sửa đổi bổ sung Thông tư 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017; Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/05/2017 về việc Quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá;

- Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc Hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

- Quyết định số 792/QĐ-VTHT-HĐTL ngày 21/04/2022 về việc thanh lý tài sản đợt 2 năm 2022;

- Quyết định số 880/QĐ-VTHT-HĐTL ngày 09/05/2021 về việc phê duyệt giá khởi điểm và bước giá thanh lý tài sản - Lô cáp đồng viễn thông, máy móc thiết bị viễn thông, phương tiện vận tải và một số công cụ dụng cụ;

Viễn thông Hà Tĩnh thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản chuyên nghiệp để thực hiện đấu giá lô tài sản thanh lý là cáp đồng, cụ thể như sau:

**1. Tên địa chỉ người có tài sản đấu giá:**

- Chủ tài sản: Viễn thông Hà Tĩnh

- Địa chỉ: Số 06, đường Trần Phú, phường Bắc Hà, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

**2. Tên tài sản, chất lượng của tài sản đấu giá:**

- Tên tài sản: Lô cáp đồng viễn thông (gồm 130.787m cáp các loại), máy móc thiết bị viễn thông, phương tiện vận tải và một số công cụ dụng cụ.

- Chất lượng: Đã qua sử dụng, kém chất lượng, đã hư hỏng, không thể sử dụng

**Giá khởi điểm:**

- **Lô cáp đồng viễn thông: 6.144.000.000đ** (Bằng chữ: Sáu tỷ một trăm bốn mươi bốn triệu đồng chẵn) giá đã bao gồm thuế VAT.

- **Lô máy móc thiết bị viễn thông, phương tiện vận tải và một số công cụ dụng cụ: 81.970.000** (Bằng chữ: Tám mươi một triệu, chín trăm bảy mươi đồng chẵn) giá đã bao gồm thuế VAT.

**3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:**

- **Tiêu chí:** Tổ chức đấu giá tài sản phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại Khoản 4, Điều 56 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH-14 ngày 17/11/2016 và các tiêu chí khác do Viễn thông Hà Tĩnh quy định cụ thể như sau:



\* **Tiêu chí bắt buộc:** Tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng 100% các tiêu chí bắt buộc mới được đưa vào danh sách đánh giá về năng lực, kinh nghiệm. Trường hợp không đạt một trong các tiêu chí bắt buộc hoặc thiếu một trong các văn bản, tài liệu chứng minh năng lực (bản chứng thực) thì bị đánh giá là không đạt và bị loại.

\* **Tiêu chí chấm điểm:**

- Tối thiểu phải đạt 80 điểm mới được xét chọn. Đơn vị nào có điểm cao nhất là đơn vị được lựa chọn.

- Trường hợp có nhiều đơn vị được đánh giá có điểm cao nhất bằng nhau thì xét theo tiêu chí ưu tiên số 1 là các đơn vị có chức năng tổ chức đấu giá trực tuyến. Sau đó, ưu tiên các đơn vị có mức giá thù lao dịch vụ đấu giá thấp nhất.

**3.1. Tiêu chí bắt buộc:**

STT	Hồ sơ yêu cầu	Tiêu chí	Bắt buộc
1	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố trong thời gian gần nhất	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp	x
2	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	Có cam kết đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết cho việc đấu giá	x
3	Phương án đấu giá	Có phương án đấu giá khả thi, đúng quy định của Pháp luật, đáp ứng yêu cầu của đơn vị được giao tổ chức việc đấu giá, đảm bảo tính công khai, minh bạch, khách quan và hiệu quả	x
4	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá	Nộp hồ sơ năng lực và các tài liệu chứng minh năng lực của tổ chức đấu giá: Tổ chức đấu giá nộp bản chứng thực chứng chỉ hành nghề, thẻ Đấu giá viên, giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh, thẻ luật sư (nếu có).	x
5	Cam kết tuân thủ Pháp luật trong quá trình tổ chức đấu giá	Có văn bản cam kết tuân thủ Pháp luật trong quá trình tổ chức đấu giá	x
6	Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp	Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho các Đấu giá viên	x

**3.2. Tiêu chí đánh giá về năng lực, kinh nghiệm:**

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
	<b>TỔNG ĐIỂM</b>	<b>100</b>
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0

1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6,0
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2,0
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng). Chỉ chọn	18,0



	chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3)	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng. Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3,0

	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Có kinh nghiệm đấu giá thành công cấp đồng của các đơn vị Viễn thông bằng hình thức đấu giá trực tuyến trong năm gần nhất	5,0
1	Từ 01 đến 03 đơn vị	1,0
2	Từ 04 đến 07 đơn vị	2,0
3	Từ 08 đến 10 đơn vị	3,0
4	Trên 10 đơn vị trở lên	5,0
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

#### 4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Hồ sơ bao gồm: Tổ chức đấu giá nộp 01 bộ hồ sơ năng lực được in màu, đóng quyển có đầy đủ tài liệu đính kèm, được để trong phong bì dán kín niêm phong.

- Hình thức nộp hồ sơ: Tổ chức đấu giá nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

- Thời gian nhận hồ sơ: từ 15 giờ 00 phút, ngày 09/05/2022 đến 17 giờ 00 phút, ngày 12/05/2022 (trong giờ hành chính trừ thứ bảy, chủ nhật).

Địa chỉ nhận hồ sơ: Viễn thông Hà Tĩnh

Địa chỉ: Số 06, đường Trần Phú, phường Bắc Hà, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

Viễn thông Hà Tĩnh chỉ thông báo kết quả cho tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn; các đơn vị không được lựa chọn sẽ không được thông báo, không hoàn trả hồ sơ.

*Lưu ý: Người đến nộp hồ sơ đăng ký phải mang theo giấy giới thiệu và chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu (mang bản gốc để đi đối chiếu). Không liên lạc qua điện thoại*

Viễn thông Hà Tĩnh thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản được biết và đăng ký tham gia.

Viễn thông Hà Tĩnh mong được sự hợp tác của các tổ chức đấu giá chuyên nghiệp.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Trang điện tử vnpt.hatinh.vn;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Lưu hồ sơ thanh lý;
- Lưu VT, KTKH



**Trần Danh Việt**